

# TẬP VIẾT

## Bài: Ôn chữ hoa L

### I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

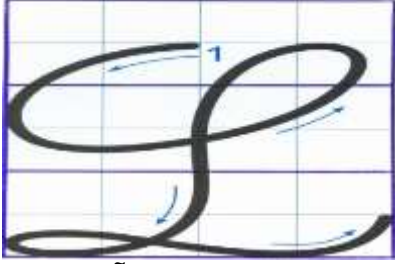
- Viết đúng chữ hoa L (2 dòng), cỡ nhỏ.
- Viết đúng tên riêng Lê Lợi (1 dòng) bằng chữ cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng **Lời nói chẳng mất tiền mua / Lựa lời mà nói cho vừa** **vừa lòng nhau** (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ.
- Yêu cầu viết đều nét, đúng khoảng cách giữa các chữ trong cụm từ.
- Rèn cho HS tính cẩn thận, tỉ mỉ, óc thẩm mỹ khi viết bài.

### II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

- Mẫu chữ viết hoa L.
- Mẫu từ ứng dụng Lê Lợi.
- Một bức tranh về Lê Lợi.
- Câu ứng dụng viết mẫu sẵn trên bảng lớp.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p><b>1. Ôn định:</b></p> <p><b>2. Kiểm tra bài cũ:</b>( 5 phút )</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thu vở của một số học sinh để nhận xét bài về nhà.</li><li>- Gọi 1 HS nhắc lại từ ứng dụng và câu ứng dụng của tiết trước.</li><li>- Yêu cầu 2 HS lên viết K, Yết Kiêu, dưới lớp viết bảng con, tổ 1 viết K, tổ 2, 3 viết từ Yết Kiêu.</li><li>- GV nhận xét bài cũ, tuyên dương.</li></ul> <p><b>3. Dạy bài mới:</b></p> <p>a) <b><u>Giới thiệu bài:</u></b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Ở tiết tập viết lớp 2 các em đã được học chữ hoa L . Để giúp các em viết đúng và đẹp hơn nữa, hôm nay chúng ta cùng bước sang bài tập viết: <b>Ôn chữ hoa L.</b></li><li>- Gọi HS đọc lại tựa đề bài học.</li><li>b) <b><u>Hướng dẫn viết chữ hoa:</u></b> ( 8 phút )</li></ul> <p>* <b>Quan sát và nêu quy trình viết con chữ L.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hát</li><li>-HS lắng nghe.</li><li>-1 HS nhắc lại từ ứng dụng và câu ứng dụng của tiết trước.</li><li>-2 HS lên viết bảng lớp, dưới lớp viết bảng con theo tổ.</li><li>-HS lắng nghe.</li><li>- HS lắng nghe giới thiệu bài.</li><li>- HS đọc tựa đề bài.</li></ul>



### Treo mẫu chữ hoa L:

- Mời các em quan sát lên bảng, trên bảng cô có con chữ hoa L, các em hãy quan sát chữ mẫu và nhắc lại cho cô biết:

+ Con chữ hoa L được viết bởi mấy nét ?

+ Con chữ hoa L cỡ nhỏ cao mấy li ?

-GV gọi HS nhận xét, tuyên dương.

**\*Kết luận:** Cấu tạo của chữ hoa L là kết hợp của 3 nét cơ bản: nét cong dưới, nét lượn dọc và nét lượn ngang nối liền nhau tạo thành vòng xoắn to ở đầu chữ gần giống phần đầu của chữ hoa C, G và vòng xoắn nhỏ ở chân chữ giống chân chữ hoa D. (lưu ý viết liền nét)

- GV viết mẫu con chữ hoa L, vừa viết vừa nhắc lại quy trình:

Bây giờ cô hướng dẫn các em viết con chữ hoa L, Các em viết con chữ hoa L cao 2 li rưỡi, nét 1 đặt bút ở giữa đường kẻ 3 và 4, viết nét cong dưới lượn trở lên giữa đường kẻ 3 và 4, nét 2 chuyển hướng bút viết tiếp nét lượn dọc tạo vòng xoắn to ở đầu chữ gần giống chữ hoa C, G. Kết thúc nét 2 trên đường kẻ 1. Nét 3 chuyển hướng bút viết tiếp nét lượn ngang tạo vòng xoắn nhỏ ở chân chữ gần giống chân chữ hoa D, dừng bút ở giữa đường kẻ 1 và 2.

### \* Hướng dẫn HS viết trên bảng con:

- GV yêu cầu HS viết con chữ hoa L.
- 1 HS viết trên bảng lớp, dưới lớp viết bảng con.
- Gọi HS nhận xét.
- GV nhận xét và tuyên dương.

### c) Hướng dẫn viết từ ứng dụng: ( 5 phút )

#### \* Giới thiệu từ ứng dụng:

- GV treo tranh lên bảng và hỏi:
- Các em hãy quan sát bức tranh trên bảng và cho cô biết: Bức tranh vẽ ai ?

-HS quan sát và trả lời.

-HS trả lời.

-HS trả lời

-HS nhận xét.

-HS lắng nghe.

-HS theo dõi.

-1HS viết trên bảng lớp, dưới lớp viết trên bảng con.

-HS nhận xét.

-HS lắng nghe.

-HS quan sát và trả lời.

-HS lắng nghe.

-2 HS trả lời

-HS lắng nghe.

-HS lắng nghe.

- Em hiểu gì về Lê Lợi ?

-GV nhận xét, tuyên dương.

- GV giới thiệu: Lê Lợi (1385 – 1433) là vị anh hùng dân tộc có công lớn đánh đuổi giặc Minh, giành độc lập cho dân tộc, lập ra triều đình nhà Hậu Lê.

-GDHS: Như các em đã biết hiện nay có rất nhiều con đường ở các thành phố, thị xã mang tên Lê Lợi, đó cũng là một cách để các thế hệ sau luôn tưởng nhớ và biết ơn ông – một vị anh hùng dân tộc.

**\* Quan sát và nhận xét:**

- GV treo mẫu từ ứng dụng: *Lê lợi*.

- Gọi 1 HS đọc từ ứng dụng.

- Từ ứng dụng hôm nay các em được viết đó là từ *Lê Lợi*.

- Các em hãy quan sát từ ứng dụng và cho cô biết :

+ Con chữ nào cao 2 li rưỡi ?

+ Những con chữ còn lại cao mấy li ?

+Khoảng cách giữa chữ *Lê* và chữ *Lợi* như thế nào ?

-Hướng dẫn HS viết từ ứng dụng: *Lê Lợi*.

+ Các em viết con chữ L cao 2 li rưỡi như vừa được học, nối liền nét qua con chữ e, rồi lia bút viết dấu mũ trên đầu con chữ e. Khoảng cách giữa chữ *Lê* và chữ *Lợi* bằng 1 con chữ o. Đặt bút ở giữa đường kẻ 3 và 4 viết con chữ hoa L lia bút viết con chữ o nối liền sang con chữ i. Sau đó, các em lia bút viết móc con chữ o, viết dấu chấm trên đầu con chữ i và dấu nặng dưới con chữ o



**\*Hướng dẫn HS viết trên bảng con:**

- GV cho HS viết từ *Lê Lợi*.

- Mời 1 HS lên viết trên bảng lớp, dưới lớp viết bảng con. (Nhắc HS lưu ý khoảng cách, viết dấu nặng thật cân đối ).

- Gọi HS nhận xét chữ viết của bạn.

- GV nhận xét, tuyên dương.

-HS theo dõi.

-1 HS đọc từ ứng dụng.

-HS lắng nghe.

-HS trả lời.

-HS trả lời.

-Bằng 1 con chữ o.

-HS lắng nghe, theo dõi.

-1 HS viết bảng lớp, dưới lớp viết bảng con.

-HS nhận xét.

-HS lắng nghe.

- 1 HS đọc câu ứng dụng:

**d) Hướng dẫn viết câu ứng dụng:** ( 6 phút )

**\*Giới thiệu câu ứng dụng:**

- Gọi một HS đọc câu ứng dụng.

- Cho HS đọc đồng thanh câu ứng dụng:

*Lời nói chẳng mất tiền mua*

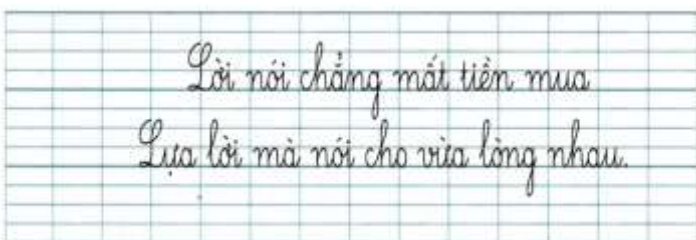
*Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

- Câu ca dao muốn khuyên chúng ta điều gì ?

- Giải thích câu ứng dụng: Câu ca dao khuyên con người nói năng phải biết lựa lời.

**\*Quan sát và nhận xét:**

- Các em hãy quan sát 2 dòng thơ trên bảng và cho cô biết:



+ Những từ nào đã được viết hoa ?

+ Hãy cho cô biết tại sao phải viết hoa từ *Lời* và từ *Lựa* ?

+ Những con chữ nào cao 2 li rưỡi ?

+ Con chữ nào cao 1 li rưỡi ?

+ Những con chữ còn lại cao mấy li ?

+ Khoảng cách giữa các chữ trong câu ứng dụng như thế nào ?

-GV nhận xét, tuyên dương.

**\*Hướng dẫn HS viết trên bảng con:**

-GV cho HS viết từ *Lời nói*, *Lựa lời*, 2HS lên bảng viết, dưới lớp viết bảng con theo tổ, tổ 1 viết từ *Lời nói*, tổ 2, 3 viết từ *Lựa lời*.

-Gọi HS nhận xét.

-GV nhận xét, tuyên dương.

**e) Hướng dẫn viết vào vở tập viết:** ( 10 phút )

- Cho HS quan sát bài viết mẫu trong vở *Tập viết 3*, *tập một*.

- Nhắc HS tư thế ngồi, cách cầm bút, mắt cách để vở, ý thức viết chữ và giữ gìn sách vở sạch đẹp khi viết bài. ( Ngồi thoải mái, không gò bó, lưng thẳng, khoảng cách từ mắt đến vở 25 – 30 cm. Tay trái giữ lấy mép vở cho khỏi lệch, tay phải cầm bút bằng 3

- Cả lớp đọc đồng thanh câu ứng dụng.

-HS trả lời.

-HS lắng nghe.

+HS trả lời ( *Lời*, *Lựa* ).

+HS trả lời.

+HS trả lời.

+HS trả lời.

+HS trả lời.

+HS trả lời.

-HS lắng nghe.

-2HS lên bảng viết, dưới lớp viết bảng con theo tổ.

-HS nhận xét.

-HS lắng nghe.

-HS quan sát.

-HS lắng nghe.

-HS viết.

ngón tay, để vở hoàn toàn trên mặt bàn, để mở không được gấp đôi. Khi viết phải viết cẩn thận và trình bày sạch sẽ).

- Yêu cầu HS viết bài:

+ 2 dòng con chữ hoa L cỡ nhỏ.

+ 1 dòng từ Lê Lợi, cỡ nhỏ.

+ 1 dòng câu ứng dụng, cỡ nhỏ.

-Theo dõi và chỉnh sửa lỗi cho HS.

-GV thu 5 đến 7 bài để nhận xét, tuyên dương.

-GV nhận xét tuyên dương.

#### **4. Củng cố: ( 1 phút )**

-GV hỏi:

+ Con chữ hoa *L* được viết bởi mấy nét ?

+ Nêu lại câu ứng dụng vừa học? Câu ca dao khuyên chúng ta điều gì?

-GV nhận xét, tuyên dương.

-Nhận xét tiết học, chữ viết của học sinh.

#### **5. Dặn dò:**

-Dặn những HS chưa viết xong về nhà viết tiếp, học thuộc câu ứng dụng, luyện viết thêm. Cần cẩn thận, tỉ mỉ khi viết.

-Chuẩn bị bài sau: Ôn chữ hoa *M*.

-HS lắng nghe.

-HS đổi vở chéo kiểm tra, nhận xét lẫn nhau.

-HS lắng nghe.

-HS trả lời.

-HS trả lời.

-HS lắng nghe.

-HS lắng nghe.

-HS lắng nghe.

Người soạn: